TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 04-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hạnh Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 02/2020/TB-TA ngày 19/8/2020 đối với bị cáo:

Vũ Đức L, sinh năm 1983; Nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã M, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Bá Đ và bà Nguyễn Thị V; vợ là Màu Thị Thanh M và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2020, sau chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Bùi Văn T, sinh năm 1968; trú tại: Thôn L, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút, ngày 16/6/2020, tại lán để xe của nhà nghỉ Á thuộc khu A, thị trấn T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Vũ Đức L đang mặc

01 túi nilon, kích thước (2x1,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 coóng bằng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa gas; 01 xe mô tô biển số 34B2-897… Bị cáo khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy tổng hợp dạng đá bị cáo mua vừa mua được, mục đích mang về để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 14 giờ, ngày 16/6/2020, bị cáo điều khiển xe máy (xe của vợ bị cáo) từ nhà ở thôn Q, xã M, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đến khu vực phía trước cửa nhà nghỉ …, thuộc địa phận khu A, thị trấn T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ (bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này) số ma túy trên hết 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo cất giấu và điều khiển xe máy đi về đến lán để xe của nhà nghỉ Á thuộc khu A, thị trấn T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số 278/KLGĐ-PC09 ngày 17/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Đức L, gửi đến giám định có khối lượng 0,310 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS-TK, ngày 22/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Vũ Đức L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Vũ Đức L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/6/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,240 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 nắp chai nhựa màu xanh trên có gắn 01 coóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa gas; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Đức L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 25 phút, chiều ngày 16/6/2020, tại khu lán để xe của nhà nghỉ Á ở khu A, thị trấn T, huyện Tứ Kỳ, Vũ Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,310 gam ma túy là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,310 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân nhằm thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,240 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 nắp chai nhựa màu xanh trên có gắn 01 cóong bằng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa gas không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển số 34B2- 897… bị cáo mượn của chị Màu Thị Thanh M (vợ của bị cáo), việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua chất ma túy chị M không biết, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe cho chị M là phù hợp.

[9] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được cụ thể tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau; chị Màu Thị Thanh M cho bị cáo mượn xe song chị không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên chị không phải chịu trách nhiệm.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vũ Đức L **15** (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 0,240 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong bì thư được niêm phong dán kín; 01 nắp chai nhựa màu xanh trên có gắn 01 cóong bằng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa gas

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-7-2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về … án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân